

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA BỒ-TÁT TẠNG CHÁNH PHÁP KINH

QUYỂN 24

Phẩm 7: TRÌ GIỚI BA-LA-MẬT-ĐA (Phần 7)

Nói kệ rồi, Đức Thế Tôn lại bảo:

–Này Xá-lợi Tử! Những điều ta vừa nói đối với các Khế kinh lần lượt tăng thặng, tùy thuận căn lực, phải nên tin hiểu.

Này Xá-lợi Tử! Lại như mắt này, như là bong bóng nước không thể lâu bền. Trong bong bóng nước ấy không ngã, không nhân, không chúng sinh, không thọ giả, không Bồ-đặc-già-la, không ý sinh, không nho đồng, không tác giả, thọ giả. Biết rõ các pháp không sinh như vậy, lìa tất cả tướng, vậy thì tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này, cũng như sóng năng, là chỗ để tất cả phiền não tham ái tập hợp sinh ra. Mé trước mé sau không ngã, không nhân, không chúng sinh, không thọ giả, không Bồ-đặc-già-la, không ý sinh, không nho đồng, không tác giả cũng không thọ giả. Như vậy biết rõ các hành không chuyển, lìa mọi tướng, vậy thì tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này cũng như cây chuối, thể của nó không chắc. Trong cây chuối không có ngã, không nhân, cho đến lìa tất cả tướng. Vậy thì tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này như huyễn hóa, là chỗ điên đảo tập hợp sinh ra. Trong cái huyễn hóa đó không ngã, không nhân, cho đến lìa mọi tướng. Vậy thì tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này cũng như giấc mộng, thấy các sắc tướng không phải là chân thật. Trong mộng này không ngã, không nhân, cho đến lìa mọi tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này như tiếng vang trong hang động, do nhân duyên sinh. Trong tiếng ấy không ngã, không nhân, cho đến lìa tất cả tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này cũng như cái bóng, tùy theo các nghiệp hoặc mà hiển hiện. Trong cái bóng này không ngã, không nhân, cho đến lìa tất cả tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này như mây trôi, tụ tán không cố định, thể không rốt ráo. Trong mây trôi ấy không ngã, không nhân, cho đến lìa các tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này như điện chớp, biến diệt sát-na. Trong điện chớp này không ngã, không nhân, cho đến lìa mọi tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này cũng như hư không, lìa ngã và ngã sở. Trong pháp ấy không ngã, không nhân, cho đến lìa tất cả tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này cũng như ngu điếc, không biết cái gì, lại như cỏ, cây, tường, vách, ngói, gạch các vật không có tình, không biết gì. Pháp ngu điếc không có tình này không ngã, không nhân cho đến lìa tất cả tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này cũng như các hành, đều là lưu chuyển. Cũng như con điều mượn các duyên hòa hợp. Trong các hành này không ngã không nhân, cho đến lìa tất cả tướng. Như vậy tham ái cái gì?

Lại nữa, mắt này đều là hư dối, là chỗ tích tụ tất cả bất tịnh. Pháp hư dối này không ngã, không nhân, cho đến lìa tất cả tướng. Như vậy tham ái cái gì?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nữa, mắt này như bóng trong gương, tùy vật mà hiển hiện, hoặc có, hoặc không là pháp phá hoại. Bóng trong gương này không ngã, không nhân, cho đến lia tất cả tướng. Như vậy có gì để tham ái?

Lại nữa, mắt này cũng như giếng khô, có bốn con rắn già, bệnh, chết, khổ; có hai con chuột cùng xâm hại bức bách nhau. Trong cái giếng khô này không ngã, không nhân, cho đến lia tất cả tướng. Như vậy có gì để tham ái?

Lại nữa, mắt này là biên tế không thật, căn như bụi trần, chết chóc dễ xâm nhập, mới thấy biên tế. Trong biên tế này không ngã, không nhân, không chúng sinh, không thọ giả, không Bồ-đặc-già-la, không ý sinh, không nho đồng, không tác giả, không thọ giả, biết rõ như thể lia tất cả tướng. Như vậy có gì để tham ái?

Này Xá-lợi Tử! Pháp uẩn, xứ, giới cũng lại như vậy. Nếu Đại Bồ-tát trong tâm kiên cố tương ứng với chân thật thì vĩnh viễn không rơi vào pháp tham ái. Nếu Bồ-tát mà còn rơi vào tham ái thì không thể có, đối với pháp tham ái nhằm chán xa lìa một cách chân thật.

Này Xá-lợi Tử! Đây gọi là Đại Bồ-tát thực hành giới thanh tịnh.

Lại nữa, Đại Bồ-tát viên mãn giới hạnh thanh tịnh như vậy, không gây tổn hại đối với các hữu tình, cho đến loài hữu tình vi tế cũng đều làm nhiều ích, cũng lại không tiếc thân mạng tình thương bao trùm tất cả không bỏ một ai, hoặc thọ ân người khác rồi lại trả ân, thọ dụng của mình và người đều khiến viên mãn.

Lại nữa, Đại Bồ-tát ở bất cứ chỗ nào, thà bỏ thân mạng, xa lìa tất cả hạnh tà dục; thà bỏ thân mạng không nói dối và nói hai lưỡi để lừa gạt hữu tình, thường sinh vui vẻ đối với quyến thuộc của mình; thà mất thân mạng xa lìa lời nói thêu, dệt, thường nói lời từ ái nhu thuận, quyết định ngay thẳng, thường hộ chính mình, không sinh tham ái đối với cảnh trần khác; thà mất thân mạng không sinh sân hận, người khác có hủy báng nhất định không bị lay động, có khả năng kham nhận mọi lời ác; thà mất thân mạng không sinh tà kiến. Vì sao? Vì quy y chư Phật tâm không thoái chuyển, thường trì cấm giới không bị hủy phạm, cũng lại không thích thế trí biện thông, chỉ học Phật tuệ, kiên trì cấm giới không có lỗi lầm, xa lìa hiểm ác, các pháp tạp nhiễm; kiên trì cấm giới xa lìa các ác phiền não tích tập, thường được hạnh thù thắng trong sạch, tăng trưởng lòng bố thí đồ ăn thức uống thuở xưa; kiên trì cấm giới tùy theo tâm mong muốn hành động tự tại an lạc tốt đẹp, trì các cấm giới không sinh hủy báng các người trí, đầu, giữa, cuối chánh niệm không lỗi lầm. Khi trì giới, Bồ-tát lìa mọi khinh chê hủy báng, không sinh các lỗi lầm, luôn luôn phòng hộ các căn môn, trì giới được đầy đủ danh tiếng, thường luôn nhiếp thọ các thiện pháp, thiếu dục tri túc và biết phân đối với sự cúng dường, hoan hỷ trì giới, cắt đứt mọi phan duyên, thường sống ngay thẳng; kiên trì các cấm giới, thường hay suy xét ba nghiệp, thích ở chỗ hoang vắng; kiên trì cấm giới, thường sinh nhằm chán các người nữ, nhưng lại ham thích đồng Thánh; kiên trì cấm giới, thệ nguyện không xem các cảnh đẹp thế gian, đối với hạnh đầu đà không bị khuyết lậu. Trì các cấm giới, đối với thiện căn của mình không do người khác đề xướng lời nói đi đôi việc làm; giữ gìn cấm giới, không sinh đối gạt các hàng trời người, thường sinh tâm Từ càng tăng thêm thù thắng đối với các hữu tình không có ý tổn hại, trái lại còn khởi tâm đại Bi, thường trì cấm giới, nhẫn chịu các việc khổ não, hoan hỷ trì giới, ham thích các pháp, không có chấp trước, thường tu hạnh xả. Trì các cấm giới, đối với cảnh nghịch thuận thường hành bình đẳng, thường hay suy xét lỗi của chính mình, tùy thuận tâm người khác, thường luôn thủ hộ, khéo hay điều phục tất cả hữu tình. Trì các cấm giới, có khả

năng viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa. Trì các cấm giới, có khả năng viên mãn Trì giới ba-la-mật-đa, tâm kiên trì không có ai hơn được. Trì các cấm giới, có khả năng viên mãn Nhẫn nhục ba-la-mật-đa, lấy các thiện pháp làm rốt ráo. Trì các cấm giới có khả năng viên mãn Tinh tấn ba-la-mật-đa, luôn sống trong tinh lực không sinh biếng nhác. Trì các cấm giới, có khả năng viên mãn Thiền ba-la-mật-đa, tu tập văn tuệ không có gián đoạn. Trì các cấm giới, có khả năng viên mãn tuệ Thù thắng ba-la-mật-đa, chí ưa thân cận các bậc Thiện tri thức. Trì các cấm giới, tích tập Bồ-đề phần kiên cố, xa lìa bạn ác. Trì các cấm giới, thường được xa lìa các nạn hiểm khổ, hay nhàm chán thân mình. Trì các cấm giới, luôn luôn suy xét tướng vô thường, lại hay vứt bỏ thân mạng này. Trì các cấm giới, không thích sống lâu ở đời, thường hay xa lìa các hạnh trái nhau. Trì các cấm giới, đối với tâm ý của chính mình phải hết sức thanh tịnh, xa lìa mọi nhiệt não. Trì các cấm giới, xa lìa tham ái, không tự cống cao, luôn biết khiêm hạ. Trì các cấm giới, ngay thẳng không xiểm khúc, lời nói nhu hòa êm ái tương ứng với sự thật. Trì các cấm giới, được danh tiếng lớn vang khắp tất cả, khéo tự điều phục. Trì các cấm giới, thường không sân hận, ưa thích vắng lặng, dùng lời nói thiện giáo hóa lợi ích hữu tình. Trì các cấm giới, nói đúng như thật, không có trái nhau, dùng bốn nhiếp pháp nhiếp thọ hữu tình. Trì các cấm giới, phòng hộ chánh pháp, pháp tài của chính mình không bị thiếu thốn. Các người trí luôn đầy đủ giới uẩn này, lại có khả năng thực hành hạnh Bồ-tát.

Này Xá-lợi Tử! Đại Bồ-tát do Trì giới ba-la-mật-đa này, cho nên hay phát khởi tâm dũng mãnh, mọi việc ma và quyến thuộc ma đều tan mất, các việc nhiễu não cũng không còn.

M